TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Huyện K - Tỉnh Ninh Bình**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số**: 109**/2024/QĐST - HNGĐ	K, ngày 22 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

====***====

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2024/TLST - HNGĐ ngày 03/7/2024. Giữa :

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị Diễm H, sinh năm 2002; ĐKHK và trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Đào Minh Q, sinh năm 2003; ĐKHK và trú tại: xóm G, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/7/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Diễm H với anh Đào Minh Quân.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đào Khánh H1, sinh ngày 18/8/2021 cho đến khi con thành niên. Chị H có trách nhiệm đúng gúp tiền nuôi con chung cho anh Q mỗi tháng là 2.000.000^{đ} kể từ tháng 7/2024 đến khi con thành niên.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cựng cỏc thành viờn trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giỏo dục con.

- Về án phí: Chị Mai Thị Diễm H nộp 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ ỏn phớ tiền cấp dưỡng nuụi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002261 ngày 03/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Kể từ ngày anh Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị H không nộp số tiền phải nộp nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA huyện K;
- UBND TT P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh